

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BIÊN HÒA
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: /2018/HSST
Ngày: 26/11/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA-TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Phương Đông

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Chánh

Bà Trương Thị Thìn

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Thành Thị Thu Trang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP. Biên Hòa tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Văn Bằng – Kiểm sát viên

Ngày 26 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở, Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 421/2018/HSST ngày 30/10/2018 đối với bị cáo:

Lê Hữu Đ, sinh năm 1982, Tên gọi khác: không; Nơi cư trú: Khu phố 10, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam - Dân tộc: Kinh - Tôn giáo: Thiên chúa; Trình độ học vấn: **8 /12** - Nghề nghiệp: không, Chức vụ: không; Con ông: Không rõ và con bà Lê Thị H (chết); Vợ: Bùi Thị Thúy N (1985) và 02 con (2012 – 2015); Tiền án: Ngày 27/09/2017, Lê Hữu Đức bị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai xử phạt 06 tháng tù về tội “ Công nhiên chiếm đoạt tài sản” (chấp hành hình phạt xong vào ngày 03/12/2017); Tiền sự: Không; **Bị bắt tạm giam ngày 16/8/2018 (Bị cáo có mặt).**

Người bị hại: Ông Võ Văn N, sinh năm 1972.

Trú tại: khu phố 4C, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai – có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Phi Hoàng Long H, sinh năm 1980. Trú tại: khu phố 10, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 16/8/2018, Nguyễn Phi Hoàng Long H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 60H8-5790 chở Lê Hữu Đ (đã có tiền án về tội Công nhiên chiếm đoạt tài sản) ngồi sau để đi trộm cắp tài sản. Khi đi đến căn chòi của anh Võ Văn N, sinh năm 1972 tại địa chỉ khu phố 4C, phường T, thành phố B, thấy không có ai trông coi, H đứng ngoài cảnh giới còn Đ đi vào bên trong lấy trộm 04 (bốn) cái loa rời, công suất 50w và 01 (một) đầu thu truyền hình cáp nhãn hiệu VHM, sau đó Đ mang ra cho H cầm để lên xe thì bị anh Nguyễn Đức T, sinh năm 1970, là hàng xóm của anh N phát hiện giữ người cùng tang vật giao cho Công an phường T lập biên bản bắt người phạm tội quả tang chuyển đến Cơ quan điều tra Công an thành phố Biên Hòa điều tra xử lý.

Vật chứng gồm:

- 04 (bốn) cái loa rời, công suất 50w và 01 (một) đầu thu truyền hình cáp nhãn hiệu VHM đã qua sử dụng được trả lại cho chủ sở hữu là anh Võ Văn N.
- Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa tạm giữ xe mô tô biển số 60H8-5790 là phương tiện mà H và Đ sử dụng để phạm tội.

Tại kết luận định giá tài sản số 261/TCKH-HĐĐG ngày 23/8/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng thành phố Biên Hòa kết luận: 04 (bốn) cái loa và 01 (một) đầu thu truyền hình cáp nhãn hiệu VHM có tổng giá trị định giá là 134.000 đồng (Một trăm ba mươi bốn nghìn đồng).

Về trách nhiệm dân sự: Anh Võ Văn N đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường.

Tại bản cáo trạng số 423/CT-VKSBH ngày 30/10/2018, Viện kiểm sát nhân dân TP. Biên Hòa đã truy tố bị cáo Lê Hữu Đ về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm,

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP. Biên Hòa giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị xử phạt bị cáo Lê Hữu Đ mức án từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù;

- Bị cáo Lê Hữu Đ không tranh luận và trong phần lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự;

Về án phí: Bị cáo Lê Hữu Đức phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an TP. Biên Hòa, Điều tra viên; Viện Kiểm sát nhân dân TP. Biên Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Xét thấy, tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Lê Hữu Đ khai nhận: Vào khoảng 09 giờ ngày 16/8/2018, tại khu phố 4C, phường T, thành phố B. Nguyễn Phi Hoàng Long H và Lê Hữu Đ (đã có tiền án về tội “Công nhiên chiếm đoạt tài sản” chưa được xóa án tích) có hành vi trộm cắp tài sản là 04 (bốn) cái loa rời và 01 (một) đầu thu truyền hình cáp nhãn hiệu VHM có tổng giá trị định giá là 134.000 đồng (Một trăm ba mươi bốn nghìn đồng) của anh Võ Văn N thì bị bắt quả tang, điều tra xử lý.

[3] Về tội danh: Xét thấy, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có tại hồ sơ. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lê Hữu Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 như Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân TP. Biên Hòa đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương nên cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

[5] Về tính tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xét trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, gây thiệt hại không lớn. Trên cơ sở đó, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng:

- 04 (bốn) cái loa rời, công suất 50w và 01 (một) đầu thu truyền hình cáp nhãn hiệu VHM đã qua sử dụng được trả lại cho chủ sở hữu là anh Võ Văn N nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- 01 xe mô tô biển số 60H8-5790 là phương tiện mà H và Đ sử dụng để phạm tội do chị Nguyễn Thị Hoàng T, ngụ tại ấp 2, xã A, thành phố B đứng tên chủ sở hữu. Hiện Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đang tạm giữ. Qua xác minh chị T đi khỏi địa phương nên Cơ quan điều tra tách ra tiếp tục xác minh xử lý sau.

[8] Đối với hành vi của Nguyễn Phi Hoàng Long H do chưa có tiền án, tiền sự về hành vi chiếm đoạt, giá trị tài sản trộm cắp chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên Công an thành phố Biên Hòa ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

[9] Về án phí: Bị cáo Lê Hữu Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Đối với phần trình bày và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP. Biên Hòa tại phiên tòa, xét thấy tương đối phù hợp với những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi quyết định về vụ án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Lê Hữu Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự:

Xử phạt **bị cáo Lê Hữu Đ 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 16/8/2018.

2. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lê Hữu Đ phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo:

Áp dụng Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo Lê Hữu Đ, người bị hại Võ Văn N có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày họ nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND TP.Biên Hòa;
- Công an TP.Biên Hòa;
- THA.DS TP.Biên Hòa;
- THA.HS - NTG
- Bị cáo – Dương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Phương Đông